TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 15-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ánh Hồng

Bà Hoàng Thị Huyền

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Việt Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/ HSST-QĐ ngày 12/9/2023 đối với bị cáo:

Trần Lệ Hiền Th, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1990 tại Lương Sơn, Hòa Bình.

Nơi cư trú: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện LS, tỉnh HB; nghề nghiệp: Nguyên là nhân viên Bưu điện huyện Lương Sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức A, sinh năm 1959, con bà Phạm Thị M, sinh năm 1959; có chồng là: Nguyễn Như Đ, sinh năm 1984. Có 03 con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất 2015. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1991; trú tại: thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện CM, HN. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bưu điện huyện LS, tỉnh HB; địa chỉ: tiểu khu 8, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị V – Chức Vụ: Giám đốc. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1987; trú tại: tiểu khu 3, thị trấn Lương Sơn, huyện LS, tỉnh HB. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lệ Hiền Th, sinh năm 1990; trú tại: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện LS, tỉnh HB là nhân viên chuyển phát hàng (Ship COD) của bưu cục Khu công nghiệp Lương Sơn thuộc Bưu điện huyện LS, tỉnh HB. Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2023, Th đến bưu cục Khu công nghiệp để lấy hàng hóa đi chuyển phát. Khi đến cửa bưu cục khóa do không còn ai ở bưu cục, Th lấy chìa khóa cá nhân (các nhân viên bưu cục đều có chìa khóa) mở cửa để đi vào phía trong Bưu cục rồi vào phòng khai thác để lấy hàng hóa. Do lúc này tại Bưu cục không có ai, Th biết chị Phạm Thị D, sinh năm 1990; trú tại: xóm Trung Hòa, xã Trung Cao, huyện CM, HN là nhân viên tại quầy giao dịch thường hay để tiền trong tủ cá nhân nên Th nảy sinh ý định lấy trộm tiền. Th cầm chiếc kéo bằng kim loại có đuôi cầm bọc nhựa màu đỏ tại phòng khai thác; do các phòng lưu thông nhau không có khóa cửa nên Th đi tiếp sang phòng giao dịch đến vị trí tủ điện mở tủ điện và dập cầu giao tổng để ngắt toàn bộ nguồn điện của Bưu cục nhằm mục đích tắt toàn bộ hệ thống camera giám sát của bưu cục nhằm che giấu hành động của bản thân. Sau khi ngắt nguồn điện, Th đi đến vị trí tủ của chị D dùng mũi kéo cắm vào ổ khóa để mở cánh cửa tủ. Khi mở được cánh cửa tủ, Th thấy ngăn phía trên bên trong tủ có các tập tiền, Th chọn lấy các tập tiền có mệnh giá lớn, chỉ để lại tập tiền lẻ. Th lấy trộm rồi cho tiền vào túi quần, đống và khóa cánh tủ lại như ban đầu. Th đi đến cầu giao điện bật nguồn điện rồi quay lại phòng khai thác để kéo về vị trí cũ, lấy hàng và đi ra khóa cửa bưu cục rồi đi về. Khi về nhà Th kiểm đếm số tiền lấy trộm được là 48.000.000 đồng.

Đến sáng ngày 16/01/2023, Th đến cửa hàng điện thoại của anh Vũ Văn T, sinh năm 1990; trú tại: thôn Năm Lu, xã Hòa Sơn, huyện LS, tỉnh HB nhờ anh T chuyển khoản số tiền 25.000.000 đồng đến tài khoản số 005303370001 tên chủ tài khoản là Nguyễn Đức Anh tại ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Sau đó Th nhờ anh T chuyển tiếp số tiền 23.000.000 đồng đến số tài khoản 000002204752 là tài khoản bản thân mang tên Trần Lệ Hiền Th tại ngân hàng VP Bank. Đến sáng ngày 16/01/2023 chị Phạm Thị D đi làm mở tủ lấy tiền để trả cho khách thì phát hiện mất tiền trong tủ nên chị đã làm đơn trình báo cơ quan Công an huyện LS, tỉnh HBvề việc bị mất số tiền khoảng 51.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Lệ Hiền Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và thừa nhận số tiền trộm cắp là 48.000.000 đồng. Số tiền lấy được Th đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Về vật chứng: Cơ quan công an đã thu giữ: 01 chiếc kéo dài 24 cm, lưỡi kéo bằng kim loại, đầu nhọn, cán bọc lớp nhựa màu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguồn gốc số tiền bị cáo Trần Lệ Hiền Th trộm cắp là của Bưu điện huyện Lương Sơn ủy quyền cho chị Phạm Thị D chi trả cho trường hợ hưu trí, bảo trợ xã hội và người có công. Bị cáo đã khắc phục hậu quả trả lại cho chị D 48.000.000 đồng. Chị D không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm.

Đối với tủ đựng đồ cá nhân của chị Phạm Thị D (do Bưu điện huyện LS quản lý và sử dụng). Bị cáo đã dùng kéo mở tủ và khóa lại như cũ, tủ không bị hỏng vẫn hoạt động bình thường nên phía Bưu điện huyện LS không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 61/CT-VKSLS ngày 11/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố Trần Lệ Hiền Th về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, tỉnh HB giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 48.000.000 đồng, bị hại chị Phạm Thị D đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Bưu điện huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo Trần Lệ Hiền Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và chăm sóc gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên công an huyện Lương Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Lệ Hiền Th khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2023 tại Bưu cục khu Công nghiệp huyện Lương Sơn thuộc Bưu điện huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Trần Lệ Hiền Th lợi dụng lúc bưu cục không có còn ai làm việc bị cáo đã lén lút dập cầu dao điện mục đích tắt hệ thống camera giám sát và dùng kéo mở khóa tủ cá nhân của chị Phạm Thị D là nhân viên quầy giao dịch để trộm cắp số tiền 48.000.000 đồng chị D để trong tủ. Sau khi lấy được số tiền trên bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Lệ Hiền Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì lòng tham, vì thỏa mãn mục đích cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi bị cáo thực hiện cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo quanh co khai báo không thành khẩn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong quá trình điều tra kết thúc vụ án, tuy nhiên sau đó vì có những căn cứ không thể chối cãi mà cơ quan điều tra đưa ra bị cáo mới thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử vẫn áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương, chồng bị cáo thuộc diện được bảo trợ xã hội, bị cáo có 03 con còn nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tìm cách để che dấu sự phát hiện bằng cách ngắt cầu dao điện nhằm tắt hệ thống camera giám sát của bưu cục, điều đó chứng tỏ việc thực hiện hành vi của bị cáo là có sự tính toán, có chủ đích từ trước; giai đoạn

đầu điều tra bị cáo quanh co, không khai báo thành khẩn, có thái độ thách thức cơ quan điều tra, coi thường pháp luật. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động tự do, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 48.000.000 đồng, bị hại chị Phạm Thị D xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về hình phạt bị hại đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc tủ đựng đồ của Bưu điện huyện Lương Sơn, bị cáo đã dùng kéo chọc vào ổ khóa để mở tủ nhưng không bị hư hỏng, phía Bưu điện không đề nghị bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với số tiền còn thiếu khoảng 3.000.000 đồng so với trình báo ban đầu của bị hại tại cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác minh bị cáo trộm cắp 48.000.000 đồng, hơn nữa đơn trình báo của bị hại ngày 16/01/2023 cũng không nhớ chính xác số tiền mất trộm, chỉ nhớ số tiền khoảng 51.000.000 đồng. Khi cơ quan điều tra thông báo kết quả điều tra bị hại đồng ý với kết quả là mất trộm 48.000.000 đồng, nên không có căn cứ chứng minh số tiền còn thiếu như trình báo ban đầu của bị hại.

Đối với anh Vũ Văn T là người nhận tiền mặt và chuyển khoản cho bị cáo hai lần, tổng số tiền 48.000.000 đồng. Anh T không biết đây là tiền do bị cáo trộm cắp mà có, do đó không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự với anh T.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là chiếc kéo dài 24 cm, lưỡi kéo bằng kim loại, đầu nhọn, cán bọc lớp nhựa màu đỏ là chiếc kéo của Bưu điện huyện Lương Sơn; đại diện Bưu điện nêu quan điểm không nhận lại chiếc kéo và để nghị xử lý tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Lệ Hiền Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Lệ Hiền Th phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Lệ Hiền Th **18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc kéo dài 24 cm, lưỡi kéo bằng kim loại, đầu kéo nhọn, cán kéo bọc lớp nhựa màu đỏ.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Lệ Hiền Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- UBND TT Lương Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Thêu